**2. Sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn**

***a) Trình tự thực hiện***

- Bước 1. Nộp hồ sơ:

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường đặt tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Bắc Giang.

Hồ sơ đề nghị gia hạn giấy phép yêu cầu gửi cho cơ quan tiếp nhận hồ sơ trước thời điểm giấy phép hết hiệu lực ít nhất là 30 ngày.

- Bước 2. Kiểm tra hồ sơ:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, khẳng định tính hợp lệ của hồ sơ đã nhận; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, cơ quan tiếp nhận hồ sơ thông báo cho tổ chức, cá nhân để hoàn thiện hồ sơ theo quy định.

- Bước 3. Thẩm định và cấp phép:

Kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm xem xét, tổ chức thẩm định, thẩm tra, khảo sát, đánh giá, kết luận, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện trong thời hạn tối đa 15 ngày làm việc.

Trường hợp không đủ điều kiện sửa đổi, bổ sung, gia hạn giấy phép thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ trả lời bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân biết lý do.

***b) Cách thức thực hiện***

Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở Tài nguyên và Môi trường.

***c) Thành phần, số lượng hồ sơ***

*- Thành phần hồ sơ:*

(1) Đơn đề nghị sửa đổi, bổ sung hoặc gia hạn giấy phép theo Mẫu số 2 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP;

(2) Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn kể từ khi được cấp giấy phép hoặc được sửa đổi, bổ sung giấy phép theo Mẫu số 3 Phụ lục kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP;

(3) Bản sao chứng thực giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã được cấp.

*- Số lượng hồ sơ:* 02 bộ.

***d***) ***Thời hạn giải quyết****:*

Không quá 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. Trong đó: Sở Tài nguyên và Môi trường: 07 ngày; UBND tỉnh: 03 ngày.

***đ)*** ***Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** tổ chức, cá nhân.

***e)*** ***Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính***

- *Cơ quan có thẩm quyền quyết định*: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Cơ quan trực tiếp thực hiện*: Sở Tài nguyên và Môi trường.

- *Cơ quan phối hợp:* không.

***g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn theo Mẫu 1 *(kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ)* hoặc văn bản từ chối cấp phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn cho tổ chức, cá nhân.

***h) Lệ phí:*** không.

***i) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai***

*- Mẫu 1:* Giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn *(kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).*

*- Mẫu 2:* Đơn đề nghị cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn *(kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).*

*- Mẫu 3:* Báo cáo kết quả hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn *(kèm theo Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ).*

***k) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:***

(1) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức

- Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

*- Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.*

(2) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân

- Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

- Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

(3) Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của tổ chức nước ngoài tại Việt Nam

+ Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật về dân sự.

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

*+ Có đội ngũ nhân lực tối thiểu 01 người tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.*

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

- Điều kiện hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn của cá nhân nước ngoài tại Việt Nam

+ Có cơ sở vật chất, kỹ thuật tối thiểu đáp ứng yêu cầu dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn gồm: trang thiết bị, hệ thống tính toán, thu nhận, xử lý thông tin, dữ liệu khí tượng thủy văn; có nguồn cung cấp dữ liệu ổn định; có quy trình kỹ thuật, công cụ dự báo, bảo đảm tính khoa học, độc lập, khách quan của các sản phẩm dự báo; có quy trình quản lý, đánh giá chất lượng dự báo, cảnh báo.

+ Tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành khí tượng thủy văn và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn.

+ Được phép hoạt động, cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

+ Có nhân lực thông thạo tiếng Việt hoặc có phiên dịch phù hợp.

***l) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính***

- Luật khí tượng thủy văn 2015.

- Nghị định số 38/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn.

- Nghị định số 136 /2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số điều của các nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

**Mẫu số 01**

**GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO,  
CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  **GIẤY PHÉP**  **HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**  Số …………..  NĂM…….. |  | Không cho mượn, cho thuê, chuyển nhượng; Chỉ hoạt động theo nội dung giấy phép được cấp. |  |
| (trang 1) |  | (trang 2) |  |
| **NỘI DUNG GIẤY PHÉP**   1. Tên, địa chỉ của tổ chức theo giấy đăng ký kinh doanh/cá nhân được cấp giấy phép:………………………………………… 2. Phạm vi hoạt động dự báo, cảnh báo:…... 3. Đối tượng cung cấp thông tin dự báo, cảnh báo:…………………………………. 4. Thời hạn của giấy phép:…………………. |  | ………, ngày tháng năm   **CHỦ TỊCH**  **ỦY BAN NHÂN NHÂN TỈNH** |
| (trang 3) |  | (trang 4) |

Giấy phép được in trên giấy có hoa văn, ở giữa là hình Quốc huy, cỡ giấy A4 gập

**Mẫu số 02**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc   
\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

*……., ngày tháng năm*

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP HOẠT ĐỘNG  
DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

**(Đề nghị: cấp lần đầu/cấp lại/sửa đổi/bổ sung/gia hạn)**

Kính gửi: Bộ Tài nguyên và Môi trường/Ủy ban nhân dân tỉnh….

1. Tên tổ chức/cá nhân:

2. Người đại diện trước pháp luật (không áp dụng đối với cá nhân đề nghị cấp giấy phép):

3. Quyết định thành lập/giấy chứng hoạt động kinh doanh:

4. Địa chỉ chính tại:

5. Số điện thoại: Fax: E-mail:

Căn cứ Nghị định số /2016/NĐ-CP ngày tháng năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật khí tượng thủy văn, đề nghị Bộ Tài nguyên và Môi trường/ Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn với các nội dung sau đây:

……………………………………..………………………………………………………………………………………………..…………………………………………………………………………………………….…………………………………………………….

(Ghi rõ loại hoạt động dự báo, cảnh báo mà tổ chức/cá nhân xin cấp giấy phép hoạt động)

6. Các giấy tờ kê khai kèm theo.

Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ nội dung đã kê khai.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép** *(Ký tên/đóng dấu)* |

**Mẫu số 03**

|  |  |
| --- | --- |
| Tên tổ chức, cá nhân được cấp giấy phép hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn **\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**  *……., ngày …..tháng…. năm* |
| Số: /BC |

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG DỰ BÁO, CẢNH BÁO KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN**

Năm ………../ từ năm …. đến năm….

1. Tên tổ chức, cá nhân:

2. Giấy phép hoạt động động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn số:

3. Các hoạt động dự báo, cảnh báo khí tượng thủy văn đã thực hiện:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên các hoạt động** | **Chủ đầu tư** | **Giá trị đã thực hiện** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

Tôi xin chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung báo cáo này.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người đứng đầu tổ chức/cá nhân xin phép** *(Ký tên/đóng dấu)* |